

# Kinh nghiệm tổ chức dạy học tự chọn ở trường trung học phổ thông của Úc và một số đề xuất cho Việt Nam

Nguyễn Thị Kim Dung

Viện Nghiên cứu Sư phạm -  
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội  
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
Email: kimdung28863@gmail.com

**TÓM TẮT:** Một trong những định hướng đổi mới quan trọng của giáo dục phổ thông Việt Nam là dạy học phân hóa, đặc biệt đối với cấp Trung học phổ thông. Cấp Trung học phổ thông được xem là giai đoạn định hướng, lựa chọn nghề nghiệp. Vì vậy, đây cũng là lúc học sinh được tự chọn các môn học nhiều nhất. Điều này đòi hỏi những thay đổi trong tổ chức dạy học tự chọn ở nhà trường phổ thông. Bài viết đi sâu phân tích những kinh nghiệm của các trường phổ thông ở Úc đã tổ chức dạy học tự chọn như thế nào để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh. Một trong những thành công của các nhà trường Úc là đa dạng hóa các chương trình giáo dục cũng như xây dựng danh mục rất nhiều các môn học tự chọn để giúp học sinh lựa chọn phù hợp với xu hướng nghề nghiệp của mình.

**TỪ KHÓA:** Chương trình giáo dục phổ thông; tự chọn; môn học; lựa chọn môn học; Úc.

→ Nhận bài 06/3/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 15/4/2019 → Duyệt đăng 25/4/2019.

## 1. Đặt vấn đề

Một trong những định hướng đổi mới quan trọng của giáo dục phổ thông Việt Nam là dạy học phân hóa, đặc biệt đối với cấp Trung học phổ thông (THPT) nhằm đáp ứng nhu cầu định hướng nghề nghiệp cho học sinh (HS). Cấp THPT được xem là giai đoạn tiếp cận nghề nghiệp. Vì vậy, đây cũng là lúc HS được tự chọn các môn học nhiều nhất so với các cấp học dưới. Cụ thể, theo chương trình mới, HS THPT, ngoài 5 môn học bắt buộc, được lựa chọn tối thiểu 5 môn học (trong số 9 môn) thuộc 3 nhóm môn học, mỗi nhóm ít nhất 1 môn và 3 cụm chuyên đề học tập [1]. Có thể thấy, để đáp ứng mục tiêu của chương trình, sẽ có những thay đổi căn bản trong cách thức tổ chức dạy học đối với các môn học tự chọn ở THPT. Điều này tất yếu sẽ dẫn đến những khó khăn, thách thức nhất định đối với cả người học lẫn người dạy, đặc biệt đối với nhà trường. Vì vậy, nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài để tìm ra phương thức tổ chức dạy học hiệu quả đối với các môn học tự chọn cho học sinh THPT là điều hết sức cần thiết ở thời điểm hiện nay của nước ta. Bài viết đi sâu nghiên cứu kinh nghiệm của các trường phổ thông ở Úc trong tổ chức dạy học tự chọn cho HS THPT như thế nào và từ đó đưa ra một số đề xuất gợi ý cho các trường THPT của Việt Nam. *Bài viết này là kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học cấp Bộ: B2018-SPH-55.*

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số nét cơ bản về chương trình giáo dục trung học của Úc

Khung chương trình học bậc giáo dục phổ thông từ lớp mẫu giáo đến lớp 12 (K-12) gồm hai giai đoạn: Từ lớp mẫu giáo đến hết giai đoạn phổ cập giáo dục (K-10) và giáo dục THPT sau phổ cập gồm các lớp 11 và 12 [2]. Chương trình

giáo dục (CTGD) phổ thông nói chung và giáo dục trung học đang triển khai của Úc là một trong những chương trình thực hiện giáo dục phân hóa, định hướng nghề nghiệp cho HS rất tốt, đặc biệt là ở cấp THPT nhằm tạo điều kiện cho HS học chuyên sâu hơn một số môn học cần thiết cho việc học đại học sau này, tránh được tình trạng kiến thức ôm đồm không thiết thực. *Tại Úc, mỗi bang được điều hành bởi một chính quyền riêng. Do đó, hệ thống giáo dục của mỗi bang cũng nằm trong tâm quản lý của chính quyền bang đó. Mỗi bang xây dựng và phát triển một chương trình giáo dục của mình.*

Tuy nhiên, từ năm 1991, Bộ trưởng Giáo dục của các bang đã cùng nhau xây dựng mục tiêu giáo dục dành cho các công dân trẻ tuổi Úc gọi là “Tuyên ngôn Melbourne” và xác định 8 lĩnh vực học tập cơ bản (Toán, Khoa học, Nghệ thuật, Tiếng Anh, Giáo dục sức khỏe và thể chất, Ngoại ngữ (trừ tiếng Anh), Nghiên cứu xã hội và môi trường, Công nghệ) cũng như 7 năng lực chung cốt lõi (Đọc - Viết; Tính toán; Năng lực công nghệ thông tin và truyền thông; Suy nghĩ có phê phán và sáng tạo; Năng lực cá nhân và xã hội; Hành vi đạo đức; Hiểu biết liên văn hóa) ....

Từ đây, Chính phủ Liên bang Úc đã quyết định sẽ áp dụng CTGD phổ thông chung của Quốc gia (The Australian National Curriculum) cho toàn lãnh thổ. Chương trình được bắt đầu xây dựng từ cuối năm 2010 và đã chỉnh sửa nhiều lần với những bổ sung, sửa đổi khác nhau. Đến nay, tất cả các trường học trên toàn nước Úc đã áp dụng chương trình khung này. Có một vài bang giữ lại tên gọi CTGD của bang mình nhưng vẫn tuân theo khung chương trình chung của Liên bang. Ví dụ như “CTGD Bang Tây Úc” hay “CTGD bang Nam Úc” - SACE – nhưng chỉ áp dụng cho cấp THPT [2] [3] [4] [5] [6]. Đã có 15 môn học thuộc 5 lĩnh vực Tiếng

Anh, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí được Hội đồng liên Bang, Bộ trưởng Bộ Giáo dục các bang/lãnh thổ xây dựng và được công bố bởi Cơ quan đánh giá và báo cáo chương trình giảng dạy của Úc - ACARA (Australian Curriculum Assessment and Reporting Authority) như là nền tảng chung để các bang dựa vào đó phát triển các môn học cho HS THPT. 15 môn học cụ thể trong 5 lĩnh vực thuộc chương trình ACARA như sau:

- *Tiếng Anh*: Tiếng Anh, Tiếng Anh như là ngôn ngữ thứ hai; Tiếng Anh cơ bản; Văn chương.
- *Toán*: Toán cơ bản, Toán đại cương, Phương pháp Toán, Toán đặc biệt (chuyên gia).
- *Khoa học*: Sinh học, Hóa học, Khoa học về Trái đất và Môi trường; Vật lí.
- *Khoa học xã hội và nhân văn*: Lịch sử cổ đại, Địa lí, Lịch sử hiện đại.

Mỗi môn học đều có 4 mức độ (Unit Levels). Các bang và vùng lãnh thổ cần có trách nhiệm trong việc xác định rõ nội dung và các tiêu chuẩn trong chương trình của ACARA được tích hợp vào trong chương trình chi tiết của họ như thế nào. Các bang và vùng lãnh thổ cũng phải xác định rõ những yêu cầu cụ thể về đánh giá và cấp chứng chỉ cho khóa học cũng như những thông tin bổ sung, chỉ dẫn và các nguyên tắc đáp ứng yêu cầu của địa phương bao gồm cả những lời khuyên cho đầu vào, đầu ra và chứng chỉ khi hoàn thành việc học. Bảng ví dụ về các môn học trong chương trình giáo dục chi tiết lớp 11 của hai bang dưới đây cho thấy rõ sự thống nhất trong đa dạng của chương trình giáo dục giữa các bang (xem Bảng 1). (<https://www.acara.edu>

[au/curriculum/development-of-Úcn-curriculum](https://sentrangus.org/2017/3/31/gs-nguyen-xuan-thu-gioi-thieu-giao-duc-pho-thong-Uc/)); <https://sentrangus.org/2017/3/31/gs-nguyen-xuan-thu-gioi-thieu-giao-duc-pho-thong-Uc/>).

**2.2. Tổ chức dạy học các môn tự chọn của một số trường trung học phổ thông của Úc**

*a. Các chương trình giáo dục đa dạng theo định hướng nghề nghiệp của HS*

Mỗi bang ở Úc có cấu trúc các cấp học và mô hình trường cũng khác nhau. Có một số bang có loại hình trường gọi là trung học từ lớp 8 đến lớp 12; có bang thì chỉ có trường THPT từ lớp 11 – 12; có bang lại có trường trung học từ lớp 7 - 12... Quan điểm phân hóa sâu ở cấp THPT xuyên suốt chương trình giáo dục chính vì thế ở hầu hết các bang và các trường đối với cấp THCS (từ lớp 7/8 – 10), hầu hết HS có ít môn tự chọn. Lớp 9 và 10 có một số môn tự chọn nhưng thường phải lựa chọn bắt buộc vào các môn thực hành, ngôn ngữ hay các phân ngành về nghệ thuật.

Ở cấp THPT hậu bắt buộc (lớp 11-12): Ở cấp học này, chương trình chuyên sâu hơn, có nhiều môn học để HS lựa chọn phù hợp với định hướng nghề nghiệp. Các bang thường có chương trình riêng cho HS lớp 11 - 12 của bang mình như Chương trình QCAA của bang Queensland (the Queensland Curriculum and Assessment Authority), Chương trình SACE của bang Nam Úc. Cấu trúc chương trình của các bang cũng khác nhau. Có bang cấu trúc các môn học theo đơn vị bài học (unit); có bang theo học chế tín chỉ (credit). Bên cạnh đó, các trường còn được quyền linh hoạt trong lựa chọn môn học. Ngoại trừ môn tiếng Anh là

**Bảng 1: Các môn học trong chương trình giáo dục lớp 11 của một số bang [6], [7]**

Lĩnh vực	Tiếng Anh:	Giáo dục sức khỏe và thể chất	Khoa học xã hội và nhân văn	Toán	Khoa học	Công nghệ	Nghệ thuật
<b>Bang Queensland</b>	Tiếng Anh cơ bản.	Giáo dục trẻ mầm non; Thể thao và Giải trí.	Kinh doanh; Tin ngưỡng và đạo đức, Xã hội và Cộng đồng; Du lịch.	Toán cơ bản.	Thực hành nông nghiệp; thực hành cây trồng, vật nuôi dưới nước; Khoa học trong thực tiễn.	Các kĩ năng xây dựng; Các kĩ năng xây dựng công trình; Thời trang, Các kĩ năng trang trí nội thất; Thực hành nhà hàng, khách sạn; các kĩ năng đồ họa công nghiệp; Các kĩ năng công nghệ trong công nghiệp.	Nghệ thuật trong thực tiễn; Nhảy trong thực tiễn; Kịch trong thực tiễn; Nghệ thuật truyền thông trong thực tiễn; Âm nhạc trong thực tiễn; nghệ thuật trực quan trong thực tiễn.
<b>New South Wale</b>	Tiếng Anh chuẩn; Tiếng Anh nâng cao; Tiếng Anh mở rộng; Tiếng Anh dành cho người chưa thành thạo; Nghiên cứu về tiếng Anh.	Gia đình và cộng đồng; Phát triển cá nhân, giáo dục sức khỏe và thể chất; Kĩ năng sống ở gia đình và cộng đồng; Kĩ năng sống trong phát triển cá nhân, Giáo dục sức khỏe gia đình và cộng đồng.	Thổ dân; Lịch sử cổ đại; Kinh doanh, Kinh tế; Địa lí; Các vấn đề pháp lí; Lịch sử hiện đại.	Toán học chuẩn; Toán học mở rộng 1; Toán học trong đời sống.	Sinh, Hóa; Khoa học về trái đất và môi trường; Nghiên cứu trong khoa học; Vật lí.	Nông nghiệp giai đoạn 6; CN và thiết kế giai đoạn 6; Các nghiên cứu về công nghệ giai đoạn 6; Công nghệ công nghiệp giai đoạn 6; Quá trình xử lí thông tin và công nghệ giai đoạn 6; Thiết kế và phát triển phần mềm; Công nghiệp dệt và thiết kế giai đoạn 6.	Nhảy, Kịch, Âm nhạc 1; Âm nhạc 2; Âm nhạc mở rộng; Nghệ thuật trực giác.

môn tất cả các trường học tại Úc phải dạy (bắt buộc), những môn còn lại, các trường trong mỗi tiểu bang/lãnh thổ quyết định những môn học nào trong số các môn do ACARA đề ra để dạy [2]. Tuy nhiên, thường có chung 9 lĩnh vực nội dung/môn học: Tiếng Anh, Học nghề, Nghệ thuật, Thương mại, Giáo dục sức khỏe và thể chất, Công nghệ thông tin, Toán, Khoa học, Môi trường và xã hội. Ở mỗi lĩnh vực lại có nhiều phân ngành, mỗi phân ngành lại có nhiều mức độ/giai đoạn (level/stage). HS có nhiều phương án lựa chọn nội dung học tập phù hợp với dự định vào học đại học. Ngoài ra, các trường còn có một số chương trình giáo dục quốc tế khác để HS có thể lựa chọn [4] [5] [6] [8].

Ví dụ, chương trình giáo dục của một trường THPT-Mountain Creek State: Trường trung học Mountain Creek thuộc bang Queensland. Trường có các lớp học từ 8 – 12. Hiện có 2 khung chương trình dành cho HS THPT – một vận hành trong khuôn khổ giáo dục của bang Queensland (QCAA) và một bởi tổ chức Tú tài quốc tế (the International Baccalaureate Organisation (IBO)).

**Lớp 10:** Lớp 10 được coi là năm chuyển dịch từ trung học cơ sở lên THPT. HS chuyển từ chương trình học tập cơ bản sang mô hình tự chọn gần giống với các khóa học lớp 11 và 12. HS có cơ hội trải nghiệm các môn học ở trung học để đảm bảo thành công hơn ở lớp 11 và 12. Quá trình chuyển đổi này được hỗ trợ bởi lựa chọn môn học dựa trên các điều kiện tiên quyết. Chương trình lớp 10 tập trung chuẩn bị HS theo học chương trình cấp Chứng chỉ của Queensland hoặc bằng tú tài quốc tế. Chương trình lớp 10 cung cấp cho HS cơ hội thử nghiệm các môn học để đảm bảo cho việc lựa chọn môn học của lớp 11 và 12 vừa phù hợp mục tiêu nghề nghiệp và có kết quả học tập tốt. Cuối năm học, HS được trao giấy chứng nhận hoàn thành lớp 10 của GD Queensland [9].

#### *b. Các môn học bắt buộc và các môn học tự chọn*

Như trên đã phân tích, xu hướng chung trong chương trình giáo dục THPT của Úc là phân hóa sâu, triệt để ở cấp học này cũng như lớp 10 được coi là bước chuyển từ mô hình học cơ bản sang tự chọn. Vì thế, ở lớp 10, HS thường yêu cầu bắt buộc học một số môn (thường 6 - 7 môn) theo quy định trong chương trình của các trường - đó là các môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục thể chất/sức khỏe cơ bản và một số môn tự chọn (có bang/trường gọi là môn lựa chọn). Các môn HS sẽ lựa chọn theo định hướng nghề nghiệp của mình, theo điều kiện tiên quyết cho năm học lớp 11, 12 và điều kiện đầu vào của đại học/cao đẳng. Ví dụ, nếu HS muốn học Đồ họa ở lớp 11 thì em phải chọn môn Đồ họa ở lớp 10. HS cần lập kế hoạch cẩn thận, kĩ càng để đảm bảo đáp ứng được các điều kiện tiên quyết của những năm học sau.

**Đối với HS lớp 11 và 12:** Tùy từng trường mà có một số môn bắt buộc nhưng rất ít, thường là 2 - 3 môn. Ví dụ, có trường yêu cầu HS bắt buộc phải chọn môn Tiếng Anh, Toán (CTGD của Queensland) [6]; Có trường chọn Toán và Đọc, Viết (Literacy), Dự án nghiên cứu (CTGD của Nam Úc) [5]. Còn lại, tùy theo định hướng nghề nghiệp lựa chọn

của mình mà HS lựa chọn môn học. Các trường thường có hệ thống các môn học tự chọn khá phong phú thuộc nhiều lĩnh vực học tập khác nhau, đáp ứng nhu cầu định hướng nghề nghiệp của HS theo các nhóm nghề. Tuy nhiên, sẽ có sự ràng buộc giữa các môn học với định hướng nghề nghiệp của HS và chúng chỉ tốt nghiệp của chương trình mà các em lựa chọn. Các trường có đưa ra những gợi ý, hướng dẫn để giúp HS lựa chọn các môn học cho phù hợp. Thường có từ 8 - 9 nhóm các môn học (hay lĩnh vực học tập) đáp ứng nhu cầu định hướng nghề nghiệp của HS theo các nhóm nghề. Trong từng nhóm đó có rất nhiều các môn học khác nhau cũng như có nhiều mức độ để HS lựa chọn (thường trên 30 môn học khác nhau - xem ví dụ ở bảng dưới). Các môn học tự chọn nếu số lượng quá ít hoặc không có giáo viên thì có thể không mở lớp.

*Ví dụ:* Từ năm 2012, Trường Trung học Mountain Creek bắt đầu tuân thủ các yêu cầu của Khung CTGD Úc về số giờ bắt buộc cho các môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học và Lịch sử ở lớp 10. Do đó, những HS lớp 10 yêu cầu:

- Phải học 7 môn ở lớp 10, cụ thể: Tiếng Anh, Toán, Khoa học, Lịch sử, Địa lí và Giáo dục công dân. Trong đó, Tiếng Anh, Toán, Khoa học học trong cả năm học; Lịch sử và Lịch sử nâng cao, HS sẽ hoàn thành 1 học kì; Lịch sử cơ bản HS sẽ hoàn thành trong 1 học kì và 1 học kì môn Giáo dục công dân.

- Phải chọn 2 môn tự chọn (học cả năm).

- Giáo dục thể chất/sức khỏe cơ bản là bắt buộc.

**Lớp 11 và 12:** HS lớp 11 và 12 được lựa chọn học chương trình của Queensland (the Queensland Curriculum and Assessment Authority (QCAA) hoặc tú tài quốc tế (the International Baccalaureate Organisation (IBO)).

*HS có nguyện vọng học đại học hoặc cao đẳng nghề (TAPE) khuyến khích:*

- Lựa chọn 6 môn học từ 10 lĩnh vực học tập trong 2 năm lớp 11 và 12.

- Làm bài test các Kỹ năng cơ bản của Queensland (Queensland Core Skills).

*HS không muốn học đại học hoặc cao đẳng* cần quan tâm học những môn học cung cấp cho các em những kĩ năng và kinh nghiệm để theo học một nghề hay thực tập sinh nào đó hoặc tham gia vào lực lượng lao động ngay. Khóa học này sẽ bổ sung cho việc học nghề hay thực tập sinh. HS bắt buộc phải lựa chọn một môn Tiếng Anh và môn Toán. Các môn khác lựa chọn từ nhánh phù hợp tùy theo lựa chọn nghề của HS hoặc điều kiện tiên quyết để vào đại học.

*HS theo học chương trình IBO* phải chọn mỗi nhóm môn học một môn (có 6 nhóm môn học là: (1) Các nghiên cứu về ngôn ngữ và văn học; (2) Ngôn ngữ; (3) Cá nhân và xã hội; (4) Khoa học; (5) Toán; (6) Nghệ thuật). Có thể chọn môn học thứ hai trong nhóm 3 và 4 thay cho nhóm 6. Trong đó ít nhất có từ 3 đến 4 môn học cần phải học ở mức độ nâng cao, còn các môn khác ở mức độ chuẩn. Ngoài ra, HS còn phải hoàn thành 3 môn học khác là: Sáng tạo, Hành động, Phục vụ; Lí thuyết về kiến thức; Viết luận nâng cao (xem Bảng 2).

**Bảng 2: Về môn học bắt buộc và tự chọn của trường Mountain Creek (Các môn học lớp 11 và 12) [9]**

Lĩnh vực	Môn học	Lĩnh vực	Môn học
Tiếng Anh	Tiếng Anh	Kinh doanh	Kinh tế
	Tiếng Anh giao tiếp		Quản lí kinh doanh
	Phim, vô tuyến và phương tiện truyền thông mới		Kế toán
Toán	Toán A	Công nghiệp sáng tạo	Nghiên cứu các vấn đề pháp lí
	Toán B		Nghệ thuật trực quan/thị giác
	Toán C		Nghệ thuật trực quan trong thực tiễn
	Toán tiền nghề nghiệp (prevocational Maths)		Kịch
Khoa học	Sinh học	Giáo dục sức khỏe và thể chất	Nhảy
	Hóa học		Âm nhạc
	Khoa học Biển		Âm nhạc nâng cao (Chỉ lớp 12)
	Thực hành cây trồng, vật nuôi dưới nước		Giải trí - Liên đoàn bóng bầu dục
	Khoa học 21		Giải trí - xu hướng chung
Khoa học xã hội	Lịch sử hiện đại	Mã hóa kĩ thuật số và sáng tạo	Giải trí - xu hướng chung
	Lịch sử cổ đại		Giáo dục sức khỏe
	Địa lí		Hệ thống công nghệ thông tin
	Nghiên cứu xã hội và cộng đồng		
Ngoại ngữ	Tiếng Tây Ban Nha	Công nghệ thiết kế	Đồ họa
	Tiếng Nhật		Công nghệ kĩ thuật công trình

*c. Các hướng dẫn lựa chọn môn học*

Tất cả các trường THPT đều xây dựng nhiều tài liệu khác nhau để hướng dẫn HS và cha mẹ HS (CMHS) lựa chọn các môn học kể cả bắt buộc và tự chọn, như Sách cẩm nang hướng dẫn chọn môn học (Subject Selection Handbook) cho từng khối lớp riêng biệt, tài liệu giới thiệu về nhà trường, về các CTGD và cách tìm hiểu các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp cũng như bố trí đội ngũ tư vấn đa dạng như Ban giám hiệu nhà trường, tổ trưởng bộ môn, giáo viên phụ trách chương trình, giáo viên phụ trách khối, giáo viên dạy môn học, giáo viên phụ trách hướng nghiệp, giáo viên phụ trách thời khóa biểu... để giúp HS định hướng nghề nghiệp và lựa chọn môn học, cũng như các website có liên quan để tư vấn khi lựa chọn môn học... Tất cả các tài liệu này đều có trên các website của các trường. Ví dụ <https://mountaincreekshs.eq.edu.au/>; <https://woodvillehigh.sa.edu.au/>.

Các thông tin thường có trong các tài liệu hướng dẫn lựa chọn môn học là: Về nhà trường, các CTGD của nhà trường; về lựa chọn ban/ngành; về các môn học bắt buộc và môn tự chọn; chi tiết về từng môn học; mẫu đăng kí môn học yêu cầu HS mang về nhà trao đổi với cha mẹ,... để đăng kí môn học (HS mới thì đăng kí ngay khi nhập học; HS cũ thì phải đăng kí từ cuối năm trước). Sau đó, HS đưa lên mạng riêng của trường để giáo viên phụ trách biết và bố trí buổi phỏng vấn, tư vấn hỗ trợ từng HS.

*d. Tổ chức dạy học linh hoạt nhưng có kế hoạch chủ động, chi tiết*

Như phân tích ở phần trên, chính sự đầy đủ, đa dạng các tài liệu hướng dẫn lựa chọn môn học cũng như một đội ngũ tư vấn phong phú đã giúp cho các nhà trường chủ động trong tổ chức dạy học các môn học mà HS đăng kí. Bên cạnh đó, ngay từ cuối mỗi năm học (thường vào tháng 8), các trường yêu cầu HS đăng kí các môn học thông qua một mẫu (form – xem mẫu phía dưới) có sẵn của nhà trường để các em nghiên cứu, trao đổi với các giáo viên, với cha mẹ về việc lựa chọn môn học. Sau đó, các em sẽ kê khai và nộp vào ngày quy định cho nhà trường. Các giáo viên phụ trách sẽ xem lại lần cuối và nếu cần có thể lại tư vấn, hỗ trợ các em bổ sung, chỉnh sửa nhất là với những môn học có quá ít HS lựa chọn (thường trên 10 em mới mở lớp) để các em có thể thay đổi lựa chọn môn học khác thay thế. Danh sách HS đăng kí các môn học đã được chốt lại ngay từ cuối năm học trước, vì thế nhà trường có thể chủ động trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết khi triển khai vào năm học tiếp theo (xem Bảng 3).

Sự linh hoạt trong tổ chức dạy học tự chọn còn thể hiện trong việc cấu trúc CTGD của nhà trường. Chương trình cấu trúc các môn học theo đơn vị học trình, có chương trình theo hình thức tín chỉ. Cấu trúc này cũng giúp HS linh hoạt trong các lựa chọn của mình. Ở trường THPT, HS không được biên chế thành từng lớp mà thành từng nhóm gồm lần

**Bảng 3: Mẫu đăng kí môn học Của trường Woodvill High School - Nam Úc [10]**

		Tín chỉ (TC)	
<b>Lập kế hoạch học tập cá nhân = 10 TC</b>	10		
	Tổng	10	
<b>Đọc, viết = 20 TC</b> Chọn trong nhóm môn học Tiếng Anh			
<b>Tính toán = 10 TC</b> Chọn trong nhóm môn học Tiếng Anh			
	Tổng	30	
<b>Các môn học giai đoạn 2 = 60 TC</b> Chọn trong nhóm các môn học giai đoạn 2			
1			
2			
.....			
<b>Dự án nghiên cứu = 10 TC</b>	10		
	Tổng	70	
<b>Lựa chọn = 90TC</b> Chọn từ các môn học giai đoạn 1 và giai đoạn 2			
1			
2			
.....	Tổng	90	
	Tổng cộng	200	

**Để có chứng chỉ của SACE, HS phải tích lũy 200 TC**

Bắt buộc giai đoạn 1	HS cần đạt mức C hoặc cao hơn các yêu cầu của giai đoạn 1 và C hoặc cao hơn các yêu cầu của giai đoạn 2 để hoàn thành CTGD Nam Úc
Bắt buộc giai đoạn 1 và/hoặc giai đoạn 2	
Bắt buộc giai đoạn 2	
Chọn môn học (giai đoạn 1 và 2)	HS cần đạt mức yêu cầu hoặc tương đương đối với môn học mà đã chọn

**Bảng 4: Thời khóa biểu của một HS của một kì**

8h 9h	8:45:1-9FLXB-E23-ECE	8:45:1-9PEHN-P2-CRT03	8:45:1HISL-P3-KDA	8:45:1-9DASD-M08-KFL	8:45:1-9SCIN-M09-CRT05
10h	10:05:2-9DASD-M06-BHO	10:05:2-9MATN-E23-TTO	10:05:2-9FLXB-E23-ECE	10:05:2-9ROBD-L01-CRT06	10:05:2-9PEHN-P4-CRT03
11h	11:50:3-9HISN-P3-KDA	11:50:3-9ENGN-P1-EKA	11:50:3-MATN-B39-TTO	11:50:3-9ENGN-P1-CRT04	11:50:3-9MATN -M02-TTO
12h					
13h	2:05:4-9SCIN-D01-PDO	2:05:4-9HISN-P3-KDA	2:05:4- 9ROBD-L01-NTS	2:05:4-9SCIN-D03-PDO	2:05:4-9ENGN-E01-AWD

**Chú thích: Kí hiệu trong thời khoá biểu:** Dòng đầu là thời gian bắt đầu giờ học; dòng 2 - Tiết mấy; Môn học; Phòng học; Tên GV. Ví dụ: 10:05:2 - 9MATN-E23-TTO - Giờ học bắt đầu lúc 10h05; tiết 2; Môn Toán; ở nhà E phòng 23; GV dạy là TTO  
**Môn học:** ENGN - Tiếng Anh; HISN - Lịch sử; MATN - Toán; SCIN - Khoa học; FLXB - Diễn xuất; ROBD - Tự động hóa (Robot); DASA - Tiền và cảm nghĩ (Dollars & Sense)....

cả HS học trình độ lớp 11 và trình độ lớp 12 theo mức độ mà HS lựa chọn, do một giáo viên phụ trách làm nhiệm vụ như GV chủ nhiệm như ở Việt Nam. GV phụ trách có nhiệm vụ theo dõi, giúp đỡ HS, thông báo cho HS các thông tin về nhà trường, liên hệ với CMHS khi cần thiết. HS thường chuyển từ nhóm học này sang nhóm học khác, hơn là chỉ học trong một phòng, hay thậm chí chuyển ra bên ngoài lớp học.

Sự linh hoạt trong tổ chức dạy học của các trường còn được thể hiện qua thời khóa biểu của HS. Mỗi HS có thời khóa biểu riêng và thay đổi theo học kì phụ thuộc vào môn học mà mình lựa chọn. Có bốn kì trong một năm học. Năm học thường bắt đầu vào cuối tháng Một hay đầu tháng Hai và diễn ra cho tới giữa tháng Mười Hai. Có một thời gian nghỉ ngắn giữa các kì và dịp nghỉ hè dài vào tháng Mười Hai và tháng Một. Vì thế, thời khóa biểu cũng được xây dựng cho từng HS theo 4 kì (4 terms). Ví dụ: *Thời khóa biểu của một HS của một kì (Bảng 4).*

**2.2. Một số đề xuất dạy học các môn tự chọn cho Việt Nam**

Từ sự phân tích dạy học tự chọn ở một số trường THPT của Úc, chúng tôi có một số đề xuất sau đối với việc tổ chức dạy học ở cấp độ nhà trường:

- Nhà trường cần biên soạn các tài liệu hướng dẫn HS lựa chọn nghề nghiệp cũng như môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp: Các tài liệu này cần đưa lên trang web, facebook... nói chung là các trang mạng xã hội của trường để HS và phụ huynh có thể dễ dàng truy cập. Ngoài ra, có thể đưa các đường link có liên quan để tham khảo khi cần....

- Bổ trí đội ngũ tư vấn hướng nghiệp bao gồm GV chủ nhiệm, GV bộ môn, GV phụ trách hướng nghiệp ..., được trang bị những hiểu biết cơ bản về CTGD phổ thông, về xu hướng nghề nghiệp, về những yêu cầu của các ngành nghề... Ngoài ra, vào đầu mỗi năm học có thể mời chuyên gia về tư vấn hướng nghiệp đến nói chuyện, tọa đàm với HS, CMHS.

- Mỗi trường nên xây dựng một mẫu đăng kí môn học dành cho HS. Trong mẫu này, ngoài môn học bắt buộc, yêu cầu HS lựa chọn các môn học theo yêu cầu của định hướng nghề nghiệp của mình. Mẫu được phát cho HS ngay cuối

năm học trước đối với HS lớp 11, 12 và ngay khi nhập học với HS lớp 10. Dành thời gian cho các em nghiên cứu tài liệu, trao đổi với cha mẹ, với GV... trước khi có lựa chọn cuối cùng. Khi các em hoàn thành bản đăng kí môn học, GV chủ nhiệm cần xem lại lần cuối (có thể trao đổi với GV phụ trách môn học, hướng nghiệp...) và nếu cần bổ sung, chỉnh sửa của HS nào thì gặp riêng HS đó. Đối với những môn học mà quá ít HS lựa chọn, nhà trường không thể mở lớp thì GV có thể tư vấn để các em có những lựa chọn thay thế. Việc đăng kí trước môn học sẽ giúp cho nhà trường chủ động lên kế hoạch, sắp xếp GV, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để mở lớp đáp ứng sự lựa chọn của HS.

- *Chuẩn bị các điều kiện để triển khai tổ chức dạy học tự chọn cho HS:* Một trong những điều kiện quan trọng nhất là chuẩn bị đội ngũ GV và cơ sở vật chất của nhà trường. Nhà trường cần có những dự báo trước về xu hướng chọn nghề và lựa chọn môn học của HS để bố trí đội ngũ GV, lớp học và các trang thiết bị dạy học phù hợp. Việc các em đăng kí trước mỗi năm cũng như những đăng kí của năm học trước là những căn cứ dự báo quan trọng cho nhà trường trong việc chuẩn bị đội ngũ GV cũng như cơ sở vật chất. Có những môn học, HS đăng kí đông nhưng nhà trường lại

thiếu GV hoặc cơ sở vật chất không đầy đủ thì phải có sự chuẩn bị liên kết với các trường THPT gần đó để mời GV đến dạy hoặc mượn cơ sở vật chất... Ngoài ra, nhà trường cũng cần có kế hoạch bồi dưỡng GV cũng như bổ sung cơ sở vật chất cần thiết...

### 3. Kết luận

CTGD phổ thông mới sẽ được triển khai với những thay đổi quan trọng, đặc biệt là đối với cấp THPT trong việc tổ chức dạy học tự chọn cho HS. Vì thế, việc phân tích kinh nghiệm của một số nước đã triển khai dạy học tự chọn từ nhiều năm nay như Úc là rất cần thiết. Qua giới thiệu CTGD THPT của Úc và cách thức triển khai dạy học tự chọn, có thể thấy vai trò chủ động và trách nhiệm của các trường phổ thông là rất lớn. Họ được tự chọn chương trình, tự đưa ra hệ thống các môn học bắt buộc và tự chọn trên cơ sở khung chương trình chung. Bên cạnh đó, sự chuẩn bị đầy đủ, rõ ràng, chi tiết tất cả các tài liệu, cơ sở vật chất, đội ngũ GV... cho việc triển khai dạy học tự chọn là điều kiện tiên quyết dẫn đến tổ chức dạy học tự chọn trong nhà trường thành công và hiệu quả.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [2] Nguyễn Xuân Thu, (2017), *Giới thiệu giáo dục phổ thông Australia*, <https://sentrangus.org/2017/3/31/gs-nguyen-xuan-thu-gioi-thieu-giao-duc-pho-thong-Uc/>.
- [3] *Australian Curriculum Assessment and Reporting Authority*, (2018), <https://www.acara.edu.au/curriculum>.
- [4] *Curriculum in South Australian schools*, (2018), <https://www.sa.gov.au/topics/education-and-learning/curriculum-and-learning/south-australian-curriculum>.
- [5] *South Australian Certificate of Education (SACE)*, (2018), <https://www.sace.sa.edu.au/>.
- [6] *The Queensland Curriculum and Assessment Authority*, (2018), <https://www.qcaa.qld.edu.au/>.
- [7] *Higher School Certificate*, (2018), <https://education.nsw.gov.au/teaching-and-learning/curriculum>.
- [8] *The International Baccalaureate Diploma Programme*, <https://www.ibo.org/programmes/diploma-programme/>.
- [9] Mountain Creek State High School, (2018), <https://mtncreekshs.eq.edu.au/Curriculum/Subjectsandprograms/Pages/Subjectsandprograms.aspx>.
- [10] *Woodville High School*, (2018), <https://woodvillehigh.sa.edu.au/>.
- [11] *Laurel Hill Secondary School*, (2018), <http://www.laurel-hillsecondary.com/>.

## EXPERIENCE IN TEACHING ELECTIVE SUBJECTS IN THE AUSTRALIAN HIGH SCHOOL AND SOME SUGGESTIONS FOR VIETNAM

### Nguyen Thi Kim Dung

Institute of International Education and Training,  
Hanoi National University of Education  
No.136 Xuan Thuy St., Cau Giay, Hanoi, Vietnam  
Email: kimdung28863@gmail.com

**ABSTRACT:** *One of the important innovation directions of Vietnamese general education is teaching differentiation, especially for high secondary school. This school level is considered the career orientation period, career choice, so this is also the time students can choose their suitable subjects by themselves. This requires changes in the organization of teaching elective subjects at the school. The article analyzes in depth the experience of Australian schools in organizing the teaching of elective subjects to meet the diverse needs of students. One of the successes of Australian schools is to diversify the educational curriculum as well as to develop a list of various elective subjects to help students make suitable choices which fit their career trends.*

**KEYWORDS:** Curriculum of School education; Elective; Subjects; subject selection; Australia.